

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 182/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Nhật L** - sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Khánh Thành Bắc, xã S, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Đức H** - sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Khánh Thành Bắc, xã S, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Nhật L và ông Nguyễn Đức H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao bà Nguyễn Thị Nhật L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhật Vy - sinh ngày 09/3/2022; bà L không yêu cầu ông H cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con, các đương sự đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản khi ly hôn, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Nhật L và ông Nguyễn Đức H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà L, ông H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; bà L tự nguyện nộp toàn bộ án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm

ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai số 0007874 ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL; bà L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- UBND xã S;
- (giấy CNKH số 08 ngày 01/4/2021)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Bùi Thị Mỹ Hạnh